

Số: *1022* /SGD&ĐT-GDTrH
V/v Tổ chức biên soạn nội dung
dạy học, ôn tập lớp 12 THPT.

Bến Tre, ngày 18 tháng 10 năm 2010

Kính gửi: Các trường Trung học phổ thông.

Nhằm hỗ trợ các trường trung học phổ thông nâng cao chất lượng dạy học, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2010-2011, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn nội dung dạy học, ôn tập cho học sinh lớp 12 như sau:

1. Tổ chức thực hiện:

1.1. Ở cấp trường:

Hiệu trưởng các trường Trung học phổ thông phân công các tổ bộ môn biên soạn nội dung ôn tập theo bộ môn ở lớp 12. Cụ thể:

- Các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Toán: biên soạn nội dung dạy học trong học kỳ I và học kỳ II, tập trung ở mức độ trung bình, yếu, kém.

- Các môn Vật lý, Hoá học, Sinh học, Tiếng Anh: Sở phân công các trường trung học phổ thông biên soạn nội dung câu hỏi trắc nghiệm, nội dung ôn tập (*Phân công cụ thể đính kèm theo phụ lục 1 và 2*)

Các trường gửi các nội dung ôn tập của các bộ môn (theo phân công trên) về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30 tháng 10 năm 2010, theo email: phonggdtrh.sobentre@moet.edu.vn.

1.2. Ở cấp Sở:

a) Tổ chức hội thảo lần 1:

- Nội dung: nghiên cứu các nội dung ôn tập của các trường; thống nhất xây dựng các nội dung dạy học, ôn tập chung.

- Thành phần tham dự: một số giáo viên cốt cán ở trường trung học phổ thông (*Danh sách giáo viên đính kèm theo phụ lục 3*)

- Địa điểm: phòng họp Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Thời gian: ngày 03 tháng 11 năm 2010, bắt đầu lúc 7 giờ 30

b) Tổ chức hội thảo lần 2:

- Nội dung: Giới thiệu các nội dung dạy học, ôn tập ở các môn đến giáo viên các trường trung học phổ thông.

- Thành phần tham dự: mỗi trường Trung học phổ thông cử mỗi môn 01 giáo viên đang giảng dạy lớp 12 (các môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học) tham dự. Giáo viên được trường cử đi cần mang theo tài liệu Chuẩn kiến thức kỹ năng, sách giáo khoa lớp 12.

- Địa điểm: phòng họp Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Thời gian:

TT	Ngày	Buổi	Môn
1	09/11/2010	Sáng	Lịch sử
2	09/11/2010	Chiều	Địa lý
3	10/11/2010	Sáng	Vật lý
4	10/11/2010	Chiều	Tiếng Anh
5	11/11/2010	Sáng	Hoá học
6	11/11/2010	Chiều	Sinh học
7	12/11/2010	Sáng	Ngữ văn
8	12/11/2010	Chiều	Toán

Buổi sáng bắt đầu lúc 7 giờ 30. Buổi chiều bắt đầu lúc 13 giờ 30

2. Kinh phí:

Giáo viên được cử đi dự các hội thảo nêu trên được đơn vị quản lý trực tiếp chi trả công tác phí theo quy định hiện hành từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của đơn vị.

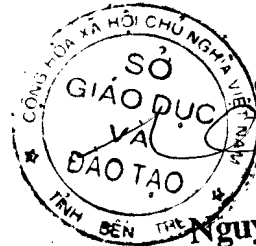
Nơi nhận:

-Như trên;

-Lưu: VT, GDTrH.

KS. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Huân

Phụ lục 1:

**PHÂN CÔNG SOẠN CÂU TRẮC NGHIỆM VÀ ĐÁP ÁN
CÁC MÔN VẬT LÝ, HOÁ HỌC, SINH HỌC**

(Đính kèm công văn số 4224/SGD&ĐT-GDTrH ngày 18 tháng 10 năm 2010)

TT	Môn	Các trường THPT trong huyện/T.phố	Trưởng nhóm bộ môn giao cho trường THPT	Phân công soạn	Số câu
1	Vật lý	Ba Tri	Phan Thanh Giản	Sóng cơ-Âm (Ban NC + CB)	60
		Bình Đại	Lê Quý Đôn	Hạt nhân nguyên tử (Ban NC + CB)	50
		Châu Thành	Trần Văn Ôn	Dao động cơ học (Ban NC + CB)	100
		Chợ Lách	Chợ Lách A	Lượng tử ánh sáng (Ban NC + CB)	60
		Giồng Trôm	Phan Văn Trị	Dao động sóng điện từ (Ban NC+CB)	60
		Mỏ Cây Bắc	Lê Anh Xuân	Sơ lược về Thuyết tương đối hẹp+Từ vi mô đến vĩ mô (Ban NC+CB)	50
		Mỏ Cây Nam	Chêguêvara	Động lực học vật rắn (Ban NC+CB)	50
		T.Phố Bến Tre	Chuyên Bến Tre	Dòng điện xoay chiều (Ban NC+CB)	100
		Thanh Phú	Lê Hoài Đôn	Sóng ánh sáng (Ban NC+CB)	60
2	Hoá học	Mỏ Cây Nam	Cheguevara	Chương Este - Lipit	60
		Mỏ Cây Bắc	Ngô Văn Cẩn	Chương Cacbohidrat	40
		Ba Tri	Phan Thanh Giản	Chương Amin-aminoaxit - protein	60
		Giồng Trôm	Phan Văn Trị	Chương Polime và vật liệu polime- Tổng hợp nội dung kiến thức hữu cơ	30+40
		Châu Thành	Trần Văn Ôn	Chương Đại cương về kim loại	60
		T. Phố Bến Tre	Nguyễn Đình Chiểu	Chương Kim loại kiềm- kim loại kiềm thổ - Nhóm. Tổng hợp nội dung kiến thức vô cơ	60+30
		Thanh Phú	Lê Hoài Đôn	Chương Sắt và một số kim loại quan trọng	60
		Bình Đại	Bình Đại A	Chương Phân biệt một số chất vô cơ.	30
		Chợ Lách	Chợ Lách A	Chương Hóa học và vấn đề phát triển kinh tế, xã hội và môi trường	30
3	Sinh học	T.Phố Bến Tre	Võ Trường Toán	Chủ đề 1 của Di truyền học (Chuẩn KTKN)	70
		Chợ Lách	Chợ Lách A	Chủ đề 2 của Di truyền học (Chuẩn KTKN)	70
		Châu Thành	Trần Văn Ôn	Chủ đề 3+4 của Di truyền học (Chuẩn KTKN)	60
		Bình Đại	Lê Quý Đôn	Chủ đề 5 của Di truyền học và chủ đề 1 của Tiến hoá (Chuẩn KTKN)	50
		Giồng Trôm	Phan Văn Trị	Chủ đề 2 của Tiến hoá (Chuẩn KTKN)	50
		Ba Tri	Phan Thanh Giản	Chủ đề 3 của Tiến hoá (Chuẩn KTKN)	40
		Mỏ Cây Nam	Chêguêvara	Chủ đề 1, 2 của Sinh thái học(Chuẩn KTKN)	60
		Mỏ Cây Bắc	Ngô Văn Cẩn	Chủ đề 3 của Sinh thái học(Chuẩn KTKN)	40
		Thanh Phú	Lê Hoài Đôn	Chủ đề 4 của Sinh thái học(Chuẩn KTKN)	50

Lưu ý:

- Trưởng nhóm bộ môn có nhiệm vụ phân công nội dung, số câu biên soạn cho giáo viên các trường THPT trong huyện/thành phố, sau đó tổng hợp thành một bộ hoàn chỉnh và gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đối với môn Hoá học, cấu trúc từng chương gồm: Kiến thức cơ bản; Câu hỏi lý thuyết; Bài toán.

**Phụ lục 2: PHÂN CÔNG SOẠN ĐỀ KIỂM TRA, ĐỀ ÔN THI TỐT NGHIỆP
THEO HÌNH THỨC TRẮC NGHIỆM MÔN TIẾNG ANH**
(Đính kèm công văn số 1224/SGD&ĐT-GDTrH ngày 18 tháng 10 năm 2010)

STT	Trường	Nội dung soạn	Số đề/ câu
1	Giao Thạnh	Test 1 – Unit 1	1 đề
2	Lê Hoài Đôn	Test 2- Unit 2	1 đề
3	Đoàn Thị Điểm	Test 3- unit 3	1 đề
4	An Thới	Test 4 – Unit 4	1 đề
5	An Thạnh	Test 5 – Unit 5	1 đề
6	Chê Guevara	Test 6 – Unit 6	1 đề
7	Lê Anh Xuân	Test 7 – Unit 7	1 đề
8	Ngô Văn Cán	Test 8 – Unit 8	1 đề
9	Chợ Lách A	Test 9 – Unit 9	1 đề
10	Trương Vĩnh Ký	Test 10 – Unit 10	1 đề
11	Châu Thành A	Test 11 – Unit 11	1 đề
12	Trần Văn Ôn	Test 12 – Unit 12	1 đề
13	Chuyên Bến Tre	Test 13 – Unit 13 + reading comprehension	1 đề + 10 đoạn
14	Lạc Long Quân	Test 14 – Unit 14	1 đề
15	Nguyễn Đình Chiểu	Test 15 – Unit 15	1 đề
16	Võ Trường Toản	Test 16 – Unit 16	1 đề
17	Nguyễn Thị Định	Exam test	1 đề
18	Nguyễn Trãi	Exam test	1 đề
19	Nguyễn Ngọc Thăng	Exam test	1 đề
20	Phan Văn Trị	Exam test	1 đề
21	Nguyễn Huệ	Exam test	1 đề
22	Bình Đại A	Exam test	1 đề
23	Huỳnh Tấn Phát	Exam test	1 đề
24	Mac Đĩnh Chi	Exam test	1 đề
25	Phan Thanh Gián	Tenses (simple past, simple present, simple future, present perfect, past perfect, near future, present continuous, past continuous) + reading comprehension (gap filling)	50 câu 10 đoạn
26	Phan Ngọc Tông	Reported speech	35 câu
27	Sương Nguyệt Anh	Passive and active voice, relative clauses	50 câu
28	Tán Kế	Adverbial clauses and phrases of concession, adv. Clauses and phrases of reason	50 câu
29	Herman Gmeiner	If clauses, wish+ clause. Adj/ adv (-ed/ -ing)	60 câu
30	Nguyễn T. M. Khai	Adverbial clauses and phrases of results (enough, too... to..., so that, in order to...), Comparison	50 câu

Chú ý:

- Các đề kiểm tra cho từng đơn vị bài học phải bao hàm các điểm ngữ pháp, các cấu trúc câu, phát âm, và bài đọc liên quan đến bài học .
- Số lượng câu trong mỗi đề kiểm tra cho từng đơn vị bài học (50 câu). Cấu trúc đề giống như một bài thi tốt nghiệp, tuy nhiên số câu kiểm tra từ vựng, đọc hiểu, ngữ pháp giảm theo từng nội dung bài. Số câu kiểm tra từ vựng không được dưới 5 câu cho mỗi bài kiểm tra.
- Các đề kiểm tra ôn thi tốt nghiệp không bao hàm phần dấu nhấn. Phần phát âm (pronunciation) chủ yếu tập trung vào các trường hợp phát âm ‘s’, ‘es’, ‘ed’ và một số trường hợp khác thường gặp. Các câu giao tiếp cần tập trung vào một số mẫu giao tiếp cơ bản trong sách giáo khoa từ lớp 8 đến 12.
- Các câu trắc nghiệm cho từng chủ điểm phải được phân bố theo tính quan trọng của từng điểm ngữ pháp. Tất cả các bài kiểm tra và câu trắc nghiệm cho từng chủ điểm phải có đáp án.

Phụ lục 3:

DANH SÁCH GIÁO VIÊN DỰ HỘI THẢO LẦN 1
(Môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, Toán)
(Đính kèm công văn số 1224 /SGD&ĐT-GDTrH ngày 18 tháng 10 năm 2010)

TT	Họ và tên	Trường THPT	Môn
1	Bùi Thanh Vinh	Châu Thành B	Ngữ văn
2	Phạm Quốc Tuấn	Chợ Lách A	
3	Phùng Thu Liễu	An Thới	
4	Nguyễn Giang Nam	Nguyễn Huệ	
5	Lê Văn Hưng	Lê Quý Đôn	
6	Đỗ Thị Thuỳ Liên	Nguyễn Đình Chiểu	
7	Nguyễn Văn Đăng	Chêguevara	Lịch sử
8	Phan Thanh Hùng	Phan Văn Trị	
9	Đoàn Thị Kim Dung	Trần Văn Ôn	
10	Nguyễn Công Danh	Trần Văn Ôn	Địa lý
11	Phạm Thị Thanh Thu	Châu Thành B	
12	Phạm Thị Thu Phong	Phan Thanh Giản	
13	Lê Thị Ngọc Mai	Chêguevara	
14	Lê Hoàng Minh	Nguyễn Đình Chiểu	Tiếng Anh
15	Phạm Duy Phương	Chêguevara	
16	Đặng Thanh Xuân	Chợ Lách A	
17	Hồ Thanh Trúc	Bình Đại A	
18	Trương Chí Nhân	Phan Thanh Giản	
19	Trương Trung Anh Triết	Châu Thành B	
20	Trần Văn Ri	An Thới	
21	Cao Thị Xuân Yên	Võ Trường Toán	
22	Lê Văn Dũng	Nguyễn Đình Chiểu	Toán
23	Bùi Tấn Kiệt	Sương Nguyệt Anh	
24	Nguyễn Hữu Thi	Ngô Văn Cẩn	
25	Đỗ Quang Trọng	Huỳnh Tấn Phát	

Tổng cộng danh sách có 25 giáo viên.